

Lương Tài, ngày 25 tháng 10 năm 2024

Số: 13/2024/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32,33,34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Bùi Đình Tùng A** và chị **Vũ Thị M**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của anh **Bùi Đình Tùng A**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh **Bùi Đình Tùng A**, sinh năm 1993

Người bị kiện: Chị **Vũ Thị M**, sinh năm 1993

Đều có nơi cư trú: **Thôn H, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Ninh**.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh **Bùi Đình Tùng A** và chị **Vũ Thị M**;

1.2 Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao con chung là **Bùi Vũ Phương T**, sinh ngày 08/5/2020 cho chị **M** trực tiếp nuôi dưỡng; Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chưa đặt ra đối với anh **Tùng A**; Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung, riêng và công nợ: Anh **Bùi Đình Tùng A** và chị **Vũ Thị M** cùng nhất trí xác định: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã Trung Chính;
- ĐK số 99, Quyển số: 01/2019.
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Sướng